

Số: 08 /KH-UBND

Hung Hà, ngày 18 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Hưng Hà**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) ở địa phương, hoạt động hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương và các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về công tác này.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng mô hình, cách làm mới có hiệu quả, nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân, nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ và Nhân dân, tạo chuyển biến trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của mọi công dân.

2. Yêu cầu

- Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật; bám sát Chương trình, Kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật.

- Bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để thực hiện; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp, nhất là cơ quan thường trực Hội đồng; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động PBGDPL.

- Phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội; có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1: Xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

+ Cơ quan chủ trì: UBND huyện, UBND xã, thị trấn

+ Thời gian thực hiện: Trước ngày 24/01/2022.

1.2. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013 gắn với các Luật, pháp luật triển khai thi hành Hiến pháp; tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2021, 2022; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh; biển, đảo; cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, ma túy, HIV/AIDS, dịch bệnh, thiên tai; khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; trách nhiệm bồi thường của nhà nước; tiếp cận thông tin; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp và các phòng, ngành, đơn vị liên quan (phù hợp với phạm vi lĩnh vực quản lý của ngành).

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và dân dân; Kế hoạch số 259/KH-TU ngày 03/8/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg.

+ Cơ quan chủ trì: Các phòng, ngành thuộc UBND huyện; UBND xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm

1.4. Tổng kết 10 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và 10 năm thực hiện Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành thuộc UBND huyện; UBND xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý IV/2022

1.5. Tiếp tục tuyên truyền, PBGDPL về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, chú trọng các quy định pháp luật về tố tụng và các quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử

và thi hành án (hình sự, dân sự, hành chính) gắn với vận động cán bộ, nhân dân tuân thủ và chấp hành pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện.

+ Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác Phổ biến giáo dục pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.7. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tử sách pháp luật và Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 17/6/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện sinh hoạt Ngày Pháp luật năm 2022.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2022.

1.9. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại cập nhật kiến thức phù hợp.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3147/QĐ-TTg ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng có điều kiện kinh tế -

xã hội khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Cơ quan chủ trì:

- Đề nghị Công an huyện triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động huyện.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.12. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn quy định, sơ kết, tổng kết.

+ Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

1.13. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL; xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả các trang thông tin về PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND&UBND huyện.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về Hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.2. Củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ Hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho Hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở; công nhận kết quả hòa giải và các biện pháp giải quyết tranh chấp ngoài tòa án để người dân tích cực sử dụng hòa giải để giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp:

- Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện;

- Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo".

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ban Dân vận Huyện ủy quan tâm, phối hợp thực hiện.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3.1. Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã, thị trấn

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp huyện

Chủ trì, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tư pháp kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tăng thời lượng phát sóng, viết tin bài để đưa nội dung pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân.

- Kịp thời và thường xuyên tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân điển hình về chấp hành, thực hiện tốt pháp luật; đồng thời phản ánh tình hình vi phạm pháp luật để phòng ngừa, giáo dục chung.

- Phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường giới thiệu các văn bản pháp luật mới của Trung ương và địa phương.

3. Phòng Tài chính huyện

Thẩm định và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán ngân sách đảm bảo kinh phí cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trường học và các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của ngành triển khai, thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở tất cả các cấp học; bổ sung đủ số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy môn đạo đức, giáo dục công dân; pháp luật.

5. Văn phòng HĐND & UBND huyện

Tiếp tục xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng số lượng bài viết tuyên truyền pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử của huyện; Phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện uỷ định hướng công tác tuyên truyền pháp luật trên hệ thống Đài truyền thanh cơ sở.

6. Phòng Văn hoá huyện

Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về thực hiện nếp sống văn hoá, lồng ghép vào tiêu chí gia đình văn hoá, thôn, làng, tổ dân phố, khu phố, cơ quan, đơn vị văn hoá.

7. Các phòng, ngành thuộc UBND huyện

Xây dựng kế hoạch năm 2022 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn; triển khai chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện, trong đó chú trọng những luật mới ban hành thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của ngành. Tiếp tục triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật” hằng tháng tại cơ quan, đơn vị mình.

Chủ động đảm bảo kinh phí và nguồn nhân lực để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Định kỳ 6 tháng, 01 năm sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động về Phòng Tư pháp - cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện.

8. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương. Tiếp tục triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật” hằng tháng tại địa phương mình.

Tăng cường lực lượng làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên; tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ này để đáp ứng yêu cầu công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong tình hình mới.

Chủ động hoặc phối hợp thực hiện việc tự kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương. Định kỳ 6 tháng, 01 năm sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị và địa phương năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Hưng Hà, các phòng, ngành, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện uỷ; TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Bá Khải